

Bản án số: 53/2023/HSST
Ngày: 24/7/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ỨNG HOÀ – TP. HÀ NỘI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Đình Kiến

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Viết Hùng và bà Nguyễn Thị Vân

- Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thị Kim Lành – Thư ký
Tòa án nhân dân huyện Ứng Hoà.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hoà tham gia phiên toà:
Bà Nguyễn Thị Khuyến - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Ứng Hoà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 51/2023/HSST ngày 20/6/2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2023/QĐXXST-HS ngày 10/7/2023 đối với bị cáo: **Nguyễn Văn N** - sinh năm 1989; nơi sinh, nơi ĐKKHKT và nơi ở: thôn N, thị trấn V, huyện U, TP. Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L (đã chết) và bà Nguyễn Thị T; có vợ Bùi Thị Thiên K – sinh năm 1993 và 04 con (lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2019); tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 22/4/2019 bị Công an huyện Ứng Hoà xử phạt vi phạm hành chính (phạt tiền) về hành vi “Sử dụng các loại pháo mà không được phép”, đã chấp hành nộp phạt. Bị cáo tại ngoại, có mặt.

*** Người bị hại:** Anh Ngô Văn T – sinh năm 1984 (Có mặt)

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

- Lưu Thị H - sinh năm 1984 (Có mặt)

- Nguyễn Thị S – sinh năm 1962 (Có mặt)

*** Người làm chứng:**

- Trần Mạnh H – sinh năm 1986 (Có mặt)

- Vũ Mạnh H – sinh năm 1992 (Có mặt)

- Nguyễn Thị T – sinh năm 1959 (Có mặt)

- Lưu Thị H - sinh năm 1984 (Có mặt)

- Nguyễn Ngọc M – sinh năm 1962 (Vắng mặt)

Tất cả đều trú tại: thôn T, xã V, huyện U, TP. Hà Nội

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 21 giờ ngày 21/11/2022, Trần Mạnh H ở thôn T, xã V, huyện U đến nhà Vũ Mạnh H ở cùng thôn chơi. Quá trình ngồi chơi, Hải nói chuyện với H về việc Ngô Văn T ở cùng thôn nợ tiền mẹ Hải là bà Nguyễn Thị S từ năm 2017 chưa trả. Sau đó, Hải rủ Hùng đi đến nhà Thắng nói chuyện về việc này thì H đồng ý. Trên đường đi, H và H gặp Nguyễn Văn N là em họ của H ở thôn Ngọ Xá, thị trấn Vân Đình, huyện Ứng Hoà. Do Nam muốn đi chơi cùng H nên xin H và H cho đi cùng thì H đồng ý. Sau đó, cả ba đến nhà Thắng thì gặp Thắng và vợ là chị Lưu Thị H đang ở nhà. Khi vào, N và H ngồi ở bàn đá ngoài sân, chị H mang một cốc thủy tinh đựng nước loại không có quai cầm, màu trắng, đường kính miệng cốc khoảng 08cm, đường kính đáy cốc khoảng 05cm ra mời nước. N và H ngồi nói chuyện với chị H ở bàn đá, còn H và T đứng nói chuyện với nhau ở góc sân nhà T, cách bàn đá khoảng 10 mét. Trong lúc nói chuyện liên quan đến việc chốt lại số tiền nợ liên quan đến T và bà S thì H và N xảy ra tranh luận to tiếng với chị H. Hải nói: *“tao bảo vợ chồng mày ra chốt với cả bà, vợ chồng mày không thêm ra đúng không?”*. Nghe thấy H nói vậy thì T nói: *“H ơi, anh tôn trọng H thôi, H đến nhà anh thì anh tôn trọng nói chuyện, còn em cũng đừng quá đáng trong nhà anh”*. Sau đó, H và vợ chồng T xảy ra to tiếng, cãi nhau. N cầm cốc thủy tinh ở bàn uống nước tiến về phía T, ném cốc thủy tinh về phía T khiến cốc thủy tinh rơi, vỡ làm nhiều mảnh. Nam tiếp tục dùng tay nắm, rút thắt lưng da vạt về phía người T thì H và H can ngăn N dừng lại. Sau đó, cả ba đi về.

* *Hậu quả*: Anh T bị thương rách da vùng đỉnh phải kích thước (1x1)cm điều trị tại Bệnh viện Vân Đình từ ngày 21/11/2022 đến ngày 25/11/2022.

* *Vật chứng thu giữ*: “- Một số mảnh thủy tinh có kích thước khác nhau màu xanh được niêm phong trong hộp giấy dán kín, có chữ ký của những người liên quan; - 01 USB nhãn hiệu HOCO được niêm phong; 06 đĩa CD lưu video và các file ghi âm; - 01 thắt lưng da màu đen, kích thước (95 x 3,7)cm, một đầu có gắn miếng kim loại hình tròn, có hoạ tiết hình mặt người.

Bản kết luận giám định pháp y thương tích số 9058/C09-TT1 ngày 05/01/2023 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an của đối với Ngô Văn T kết luận: *“1. Kết quả chính: Căn cứ kết quả nghiên cứu hồ sơ, khám giám định, khám chuyên khoa và xét nghiệm, xác định anh Ngô Văn Thắng bị vết thương vùng đỉnh phải, đã điều trị. Hiện tại để lại sẹo vùng đỉnh phải, kích thước 1 x 0,4cm, không có di chứng chấn thương sọ não.*

2. Kết luận: 2.1 Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể: Đối chiếu Bảng 1 - Bảng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích ban hành kèm theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT, ngày 28/8/2019 của Bộ y tế, áp dụng Nguyên tắc 1 và Mục I.1, Chương 8, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể đối với sẹo vùng đỉnh phải, kích thước nhỏ, không có di chứng chấn thương sọ não của anh Ngô Văn Thắng tại thời điểm giám định là: 01% (một phần trăm).

* *Cơ chế hình thành thương tích: do vật tày gây nên.*

Bản kết luận giám định số 337 ngày 13/01/2023 của Viện khoa học hình

sự - Bộ Công an, kết luận: “Không phát hiện thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung dung file mẫu cần giám định. Tiếng nói của người phụ nữ trong các file mẫu cần giám định (ký hiệu “H” trong Bản dịch nội dung ghi âm mẫu cần giám định) và tiếng nói của Lư Thị H trong mẫu so sánh là của cùng một người. Tiếng nói của người đàn ông trong file mẫu cần giám định (ký hiệu “N” trong Bản dịch nội dung ghi âm mẫu cần giám định) và tiếng nói của Nguyễn Văn Nam trong mẫu so sánh là của cùng một người. Tiếng nói của người đàn ông trong file mẫu cần giám định (ký hiệu “H” trong Bản dịch nội dung ghi âm mẫu cần giám định) và tiếng nói của Trần Mạnh Hải trong mẫu so sánh là của cùng một người. Không đủ điều kiện đưa ra kết luận giám định với tiếng nói của Vũ Mạnh H, Ngô Văn T, Nguyễn Thị T, do mẫu cần giám định có thời lượng ngắn. Đã tiến hành chuyển nội dung trong file mẫu cần giám định thành văn bản”.

Quá trình điều tra, người bị hại (anh Thắng) có quan điểm yêu cầu bị cáo bồi thường trách nhiệm dân sự theo qui định của pháp luật; đồng thời, giao nộp 02 tài liệu (BL 89, 90) Phiếu thu và hoá đơn bán hàng của Bệnh viện Đa khoa Vân Đình với tổng số tiền là 1.597.000đồng.

Trước khi mở phiên toà bị cáo giao nộp biên lai tạm thu tiền khắc phục hậu quả của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ứng Hòa số tiền 8.000.000đ và đơn trình bày, xin giảm nhẹ hình phạt có xác nhận của chính quyền địa phương.

Bản cáo trạng số 51/CT-VKS ngày 20/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hòa truy tố Nguyễn Văn Nam về tội: “Cố ý gây thương tích” qui định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự (Viết tắt: BLHS).

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị áp dụng: điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của BLHS xử phạt bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy hộp giấy chứa các mảnh thủy tinh bị vỡ và chiếc thắt lưng da thu giữ của bị cáo; tiếp tục lưu giữ chiếc USB và các đĩa CD lưu video và các File ghi âm được chuyển kèm theo hồ sơ vụ án. Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên toà người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (chị H) đều không yêu cầu bị cáo phải bồi thường trách nhiệm dân sự, bị cáo cũng đồng ý nên không đặt ra xem xét giải quyết. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

- Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và cho rằng do tối hôm đó ở nhà trước khi đi đã uống nhiều rượu nên bị say, khi xuống nhà H để uống rượu tiếp thì gặp H và H ở ngoài đường, biết lý do của H và H đi đến nhà Thắng hỏi nợ thì xin đi cùng; do bị say rượu không làm chủ được bản thân nên mới có xử sự như vậy. Bị cáo tỏ ra ăn năn hối hận, xin lỗi người bị hại và gia đình, xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được cải tạo tại địa phương để có điều kiện chăm sóc gia đình. Về việc bồi thường trách nhiệm dân sự, bị cáo cho rằng trước đây bản thân đã nhiều lần đến viện và nhà xin gặp để xin lỗi và bồi thường nhưng phía người bị hại và gia đình không chấp nhận nên bị cáo mới nộp số tiền

8.000.000 đồng tại Cơ quan thi hành án dân sự để khắc phục hậu quả trả cho người bị hại; nay, nếu bị hại không lấy số tiền này thì bị cáo xin nhận lại.

- Người bị hại (anh T) thừa nhận trước đây bị cáo và gia đình cũng có vài lần đến nhà để xin lỗi và đề nghị bồi thường nhưng anh không nhất trí. Tại đơn yêu cầu bồi thường thiệt hại ngày 20/7/2023 anh Thắng yêu cầu bị cáo phải bồi thường tiền viện phí và tiền thuốc 1.597.000đ + tiền ngày công lao động bị mất của 02 vợ chồng trong 05 ngày nằm viện và 07 ngày sau ra viện là 24 ngày x 700.000đ/ngày = 16.800.000đ + 30.000.000đ tiền tổn thất tinh thần. Tổng cộng là 50.197.000 đồng. Ban đầu, tại phiên Toà anh T vẫn giữ nguyên yêu cầu này; tuy nhiên, đến cuối phiên toà anh Thắng thay đổi yêu cầu, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường bất cứ một khoản tiền nào bởi xét hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, một mình bị cáo đang phải nuôi 04 con nhỏ. Về trách nhiệm hình sự anh T cũng nhất trí quan điểm của Viện kiểm sát về việc cho bị cáo hưởng án treo; đồng thời, đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đối với khoản nợ của bà Sơn anh Thắng thừa nhận giữa anh và bà Sơn chưa chốt được số nợ còn lại là bao nhiêu; mặt khác, đây là quan hệ dân sự không liên quan đến vụ án này nên không yêu cầu xem xét giải quyết.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: chị Lưu Thị Hà xác nhận nội dung sự việc như cáo trạng đã nêu, xác nhận việc mình là người trực tiếp chăm sóc anh Thắng tại bệnh viện và sau khi ra viện; đồng thời, chị Hà cũng đồng ý quan điểm của anh Thắng về việc không yêu cầu bị cáo phải bồi thường trách nhiệm dân sự.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (bà Sơn) xác nhận nội dung liên quan đến việc bà cho vợ chồng Thắng vay nợ từ nhiều năm trước, đến nay hai bên vẫn chưa chốt, chưa làm rõ được số tiền vợ chồng Thắng còn nợ bà là bao nhiêu. Nguyên nhân Hải là con trai bà cùng Hùng và Nam đến nhà Thắng tối ngày 21/11/2022 cũng từ việc nợ này; tuy nhiên, bà hoàn toàn không biết gì, trước đó bà không bảo, không nhờ Hải làm việc này. Đối với việc vay nợ giữa bà và vợ chồng Thắng là quan hệ dân sự không liên quan đến vụ án này nên không yêu cầu xem xét giải quyết.

- Những người làm chứng có mặt đều xác nhận nội dung sự việc như lời khai đã trình bày tại cơ quan điều tra và như nội dung cáo trạng đã nêu là đúng sự thật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình tiến hành tố tụng trong giai đoạn điều tra, truy tố, Điều tra viên và Kiểm sát viên đều thực hiện đúng, đầy đủ các qui định của pháp luật.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của người bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định thương tích

và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ căn cứ xác định: Tối ngày 21/11/2022, Nguyễn Văn N đi cùng Vũ Mạnh H và Trần Mạnh H đến nhà anh Ngô Văn T để nói chuyện với anh Thắng liên quan đến việc chốt lại sổ tiền nợ giữa vợ chồng anh T với bà Nguyễn Thị S là mẹ đẻ Trần Mạnh H. Trong lúc H và vợ chồng anh Thắng xảy ra to tiếng cãi nhau, Nam đã cầm 01 cốc thủy tinh (do chị Lưu Thị H là vợ anh T trước đó đem ra mời nước Hải và N) ném trúng vào phần đầu bên phải của anh Thắng; tiếp đó, Nam dùng tay nắm và rút thắt lưng da vạt vào người anh Thắng nhưng được mọi người can ngăn thì sự việc dừng lại. Hậu quả, anh Thắng bị thương tích rách da vùng đỉnh phải, được điều trị tại Bệnh Viện đa khoa Vân Đình từ ngày 21/11/2022 đến ngày 25/11/2022, bị tổn hại 01% sức khỏe.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an địa phương, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân. Tuy mức độ thiệt hại về sức khỏe bị cáo gây ra cho anh T không lớn nhưng hành vi của bị cáo là cố ý, thể hiện thái độ bất chấp, coi thường pháp luật, coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác. Bị cáo cho rằng do bị say rượu không kiềm chế được bản thân nên mới có xử sự như vậy. Giả thiết, bị cáo có bị say rượu thật thì đều do bị cáo tự đưa mình lâm vào tình trạng như vậy, nên không được miễn, được loại trừ trách nhiệm hình sự. Do vậy, xác định bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi nhưng cố ý vi phạm. Hành vi dùng cốc nước thủy tinh ném vào đầu người khác, tiếp đó lại dùng tay nắm, dùng thắt lưng da vạt người bị hại nên bị coi là “dùng hung khí nguy hiểm” qui định điểm a khoản 1 Điều 134 của BLHS. Xét về nguyên nhân thì trước đó bị cáo không hề quen biết hoặc có mâu thuẫn gì với người bị hại, sự việc không liên quan gì đến bị cáo nhưng bị cáo lại có hành vi xâm hại sức khỏe của người bị hại nên bị coi là “Có tính chất côn đồ” qui định tại điểm i khoản 1 Điều 134 của BLHS.

Bởi vậy, cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản của pháp luật như đã viện dẫn là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa đều thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, đã nộp một phần tiền bồi thường để khắc phục hậu quả nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự qui định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của BLHS. Tại phiên tòa người bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự qui định tại khoản 2 Điều 51 của BLHS. Về nhân thân: Tuy bị cáo đã bị xử phạt hành chính nhưng sự việc diễn ra từ nhiều năm trước và là hành vi khác loại so với hành vi phạm tội lần này.

[5] Căn cứ tính chất của hành vi phạm tội, mức độ phạm tội, hậu quả, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; xét hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, 04 con đều còn nhỏ, vợ thường xuyên đau ốm nên thu nhập nuôi sống gia đình chủ

yếu dựa vào bị cáo; bị cáo có nơi cư trú, làm việc ổn định, rõ ràng; bị cáo có đơn trình bày hoàn cảnh được chính quyền địa phương xác nhận nên HĐXX thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt tù có điều kiện qui định tại Điều 65 của BLHS cũng đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo cũng như răn đe, phòng ngừa chung; phù hợp hướng dẫn của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; đồng thời, thể hiện tính chất khoan hồng của pháp luật và chính sách nhân đạo của Đảng và Nhà nước đối với người phạm tội.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Xét việc thay đổi yêu cầu, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường bất cứ một khoản tiền nào của anh T và chị H là tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội; đồng thời, bị cáo cũng đồng ý nên HĐXX không đặt ra xem xét giải quyết.

[7] Về số tiền 8.000.000 đồng bị cáo nộp tại cơ quan thi hành án dân sự: Do anh Thắng và chị Hà không yêu cầu bị cáo bồi thường trách nhiệm dân sự nên trả lại bị cáo số tiền này.

[8] Đối với khoản tiền vay nợ giữa anh Ngô Văn T và bà Nguyễn Thị S các bên đều chưa thống nhất được số tiền còn nợ cụ thể là bao nhiêu; các bên đều xác nhận đây là quan hệ pháp luật dân sự, không liên quan đến vụ án này nên không yêu cầu xem xét; do vậy, HĐXX không xét.

[9] Về vật chứng: Các mảnh vỡ cốc thủy tinh và chiếc thắt lưng da của bị cáo là công cụ gây án cần tịch thu huỷ bỏ. Chiếc USB và các đĩa CD lưu video và các File ghi âm được chuyển kèm theo hồ sơ vụ án tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

[10] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật. Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 47, Điều 65 của Bộ luật Hình sự; Điều 106, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về ổn phố, lệ phố Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Nam phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt Nguyễn Văn Nam 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Văn N cho Ủy ban nhân dân thị trấn Vân Đình, huyện Ứng Hoà, TP. Hà Nội giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia

đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo qui định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì có thể bị buộc phải chấp hành hình phạt tù của bản án này. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì buộc phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo qui định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

Xác nhận việc người bị hại (anh T) và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (chị H) không yêu cầu bị cáo phải bồi thường trách nhiệm dân sự.

Trả lại bị cáo số tiền số tiền 8.000.000đ bị cáo đã nộp để khắc phục hậu quả cho người bị hại tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ứng Hòa (*Biên lai thu tiền số 0044142 ngày 24/7/2023*).

Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc hộp giấy niêm phong chứa các mảnh cốc thủy tinh vỡ và 01 chiếc thắt lưng da có tình trạng, đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Công an huyện Ứng Hòa và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Ứng Hòa ngày 05/7/2023. Đối với 01 chiếc USB và 06 chiếc đĩa CD lưu video và các File ghi âm được chuyển kèm theo hồ sơ vụ án tiếp tục được lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

Bị cáo phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chỉ được kháng cáo nội dung liên quan đến quyền lợi của chính mình*)./.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hà Nội;
- CA, VKS, THADS H.Ứng Hoà;
- Bị cáo, Người bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu HS, VP./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đình Kiến

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

